

Bản án số: 09/2020/HS-ST
Ngày 19-02-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HỒNG BÀNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Đinh Hữu Hường

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Điền

Bà Đặng Thị Thu Hiền

- Thư ký phiên toà: Bà Trần Thị Hương Thảo - Thư ký Toà án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Ông Trần Hùng Vũ - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 02 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 08/2020/TLST-HS ngày 03 tháng 01 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2020/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 02 năm 2020 đối với bị cáo:

PVC, sinh ngày 19 tháng 03 năm 1996 tại Hải Phòng. ĐKNKTT: Tổ A, phường B, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng; chỗ ở: Tầng 2, cầu thang 3, Tổ D, phường B, quận C, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Sinh viên Trường Cao đẳng E; trình độ học vấn: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông NLC1 và bà F; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giam ngày 10/9/2019; có mặt.

- Bị hại: Anh BH, sinh năm 1994; địa chỉ: Thôn G, xã H, huyện I, thành phố Hải Phòng; có mặt.

- Người làm chứng:

1. Ông NLC1; vắng mặt;

2. Bà NLC2; vắng mặt;

3. Bà NLC3; vắng mặt;

4. Anh NLC4; vắng mặt;
5. Anh NLC5; vắng mặt;
6. Anh NLC6; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 20/6/2019, anh BH, sinh năm 1994; nơi cư trú: Thôn G, xã H, huyện I, thành phố Hải Phòng cùng NLC4, sinh năm 1985; nơi cư trú: Thôn 12, xã J, huyện K, tỉnh Nam Định; L, sinh năm 1983; nơi cư trú: Thôn 12, xã J, huyện K, tỉnh Nam Định và M đến nhà ông NLC1, sinh năm 1971 ở số 22/132, tổ A phường B, quận C, thành phố Hải Phòng để đòi điện thoại do M cùng L đã cầm cố trước đó. Khi đến nhà ông NLC5 thì hai bên xảy ra xô xát, NLC4 đã dùng tay đâm một nhát trúng vùng đầu của ông NLC5; còn BH, M và L nhặt các đoạn củi gỗ tại trước cổng ném về phía cổng nhà ông NLC5 khiến đoạn củi va vào cổng rồi văng trúng vào vùng đầu bà NLC2 (mẹ của ông NLC5). Sau đó NLC4, BH, L và M đi về nhà NLC4 ở quán Vịt Cỏ tại số 567 đường N, phường B, quận C, thành phố Hải Phòng. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, BH, M và L tiếp tục quay lại nhà ông NLC1 để đòi điện thoại thì chị O (cháu của ông NLC5) gọi điện thoại báo cho PVC (con của ông NLC5) biết về việc nhóm của BH đã đến nhà chửi bới, đánh ông NLC5 và ném thanh củi trúng vào đầu bà NLC2 (bà nội của PVC). Lúc này PVC đã nhờ NLC5, sinh năm 1991; nơi cư trú: Thôn An NLC6, xã P, huyện I, thành phố Hải Phòng và NLC6, sinh năm 1999; nơi cư trú: Thôn Q, xã R, huyện I, thành phố Hải Phòng đi cùng về nhà để xem bà nội và bố bị đánh như thế nào.

Khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày, PVC cùng NLC5 và NLC6 về đến nhà thì thấy nhóm của BH, M, L vẫn đang đứng ở cổng. PVC hỏi chị Giang ai là người đã ném củi trúng đầu bà NLC2. Chị Giang chỉ vào nhóm của BH thì BH bỏ chạy. Thấy vậy, PVC một mình đuổi theo BH. Trong khi đuổi PVC đã nhặt được 01 cây Chang thóc có cán bằng tre dài khoảng 80 cm gắn với tấm gỗ hình bán nguyệt có kích thước khoảng 20x40. Khi đuổi đến Ngõ 19, đường Do Nha 1, phường B thì BH bị ngã, PVC đã cầm cây Chang thóc bỏ về phía BH hai nhát trúng vào đầu và bàn tay trái của BH làm cây Chang thóc bị gãy. Lúc đó, NLC5 chạy đến can ngăn NLC4, còn BH được người dân đưa đi cấp cứu.

Tại Kết luận giám định pháp y về thương tích số 327/2019/Tgt ngày 22/07/2019 của Trung tâm pháp y Hải Phòng kết luận đối với vết thương của anh BH như sau: Nạn nhân bị chấn thương gây rách da đầu, vỡ lún xương sọ, gãy xương bàn trái và rách da nhỏ đầu ngón V tay trái. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của vết thương lớn vùng đầu có lún xương hộp sọ gây nên là 26%. Tỷ lệ phần

trăm tổn thương cơ thể của gãy xương bàn II tay trái gây nên là 08%. Vết thương đầu ngón V tay trái quá nhỏ không đánh giá tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể. Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của nạn nhân do các thương tích trên gây nên theo phương pháp cộng lùi và làm tròn số là 32%. Vết thương vùng đầu có đặc điểm do vật có cạnh cứng, có thể sắc hoặc tương đối sắc tác động trực tiếp gây nên. Gãy xương bàn II tay trái có đặc điểm do vật tày tác động trực tiếp gây nên.

Về vật chứng: Các bộ phận của chiếc Chang thóc (01 đoạn tre dài 74 cm, hình trụ, một đầu có đường kính 2,5cm, một đầu có đường kính 2cm; 01 mảnh gỗ hình bán nguyệt dài 36cm, rộng 10cm, điểm dày nhất là 04cm, giữa mảnh gỗ có gắn 01 đoạn gỗ dạng hình hộp có kích thước 0,5x0,5x3,5cm) là hung khí bị cáo đã sử dụng để gây thương tích cho anh BH.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và gia đình đã thỏa thuận bồi thường về trách nhiệm dân sự với bị hại; bị hại không còn yêu cầu gì khác về phần bồi thường và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Tại Cáo trạng số: 69/CT-VKS ngày 31/12/2019 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo PVC về tội Cố ý gây thương tích theo điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, phù hợp với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng đã truy tố và thừa nhận việc truy tố, xét xử bị cáo là đúng người, đúng tội.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo PVC về tội Cố ý gây thương tích như nội dung Cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 54 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo mức án từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù. Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 01 đoạn tre (dài 74cm, hình trụ, một đầu có đường kính 2,5cm, một đầu có đường kính 2cm); 01 mảnh gỗ hình bán nguyệt (dài 36cm, rộng 10cm, điểm dày nhất là 04cm, giữa mảnh gỗ có gắn 01 đoạn gỗ dạng hình hộp có kích thước 0,5x0,5x3,5cm). Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo ăn năn về hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hồng Bàng, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong vụ án không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của người làm chứng: Người làm chứng (NLC1; NLC2; NLC3; NLC4 và NLC5) đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến phiên tòa nhưng vắng mặt. Xét thấy, người làm chứng đều đã có lời khai tại Cơ quan điều tra và việc vắng mặt của họ tại phiên tòa không trở ngại cho việc xét xử. Căn cứ Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt đối với người làm chứng.

- Về nhận định các tình tiết của vụ án:

[3] Về chứng cứ xác định bị cáo có tội: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa thống nhất và phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp lời khai bị hại, người làm chứng, vật chứng, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, đủ cơ sở xác định: Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 20/6/2019, tại khu vực Ngõ 19, đường Do Nha 1, phường B, quận C, thành phố Hải Phòng PVC đã sử dụng chiếc Chang thóc đuổi đánh, gây thương tích cho anh BH làm giảm 32% sức khỏe. Như vậy, hành vi của bị cáo đã cấu thành tội Cố ý gây thương tích, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 134 Bộ luật hình sự.

[4] Về tình tiết định khung hình phạt: Theo quy định tại tiêu mục 2.2 mục 2 Phần I Nghị quyết số: 02/2003/NQ-HĐTP ngày 17/4/2003 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, các vật được chế tạo ra nhằm phục vụ cuộc sống của con người nếu sử dụng để tấn công người khác sẽ gây nguy hiểm đến tính mạng hoặc sức khỏe của người bị tấn công, thì được coi là dùng hung khí nguy hiểm. Tỷ lệ thương tích bị cáo đã gây ra cho anh BH là 32% sức khỏe nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng định khung hình phạt quy định tại điểm a, khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Như vậy, bị cáo phạm điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng truy tố bị cáo về tội Cố ý gây thương tích theo điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[5] Tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã xâm hại đến sức khỏe của công dân, làm ảnh hưởng

đến trật tự trị an xã hội và gây tâm lý bức xúc trong quần chúng nhân dân. Bởi vậy, cần phải được xử lý nghiêm để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Ngoài tình tiết tăng nặng định khung hình phạt, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[7] Về nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa cũng như tại Cơ quan điều tra, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả cho bị hại. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo có ông nội Lê Văn Đăng là người có công với cách mạng (được tặng Huy chương Chiến sỹ vẻ vang); bị hại cũng có một phần lỗi và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Căn cứ khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, cần coi đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự khác đối với bị cáo.

[8] Về áp dụng hình phạt đối với bị cáo: Trên cơ sở đánh giá đầy đủ tính chất và mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, thấy rằng: Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Do đó, cần xem xét quyết định một hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng đối với bị cáo theo quy định tại Điều 54 Bộ luật Hình sự, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật; đồng thời cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, ngăn ngừa bị cáo phạm tội mới và giáo dục người khác tôn trọng pháp luật, phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và gia đình đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường cho bị hại; bị hại không có yêu cầu, đề nghị gì khác về việc bồi thường. Như vậy, trách nhiệm dân sự trong vụ án đã được giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Về xử lý vật chứng: Đối với các bộ phận của chiếc Chang thóc là 01 đoạn tre (dài 74 cm, hình trụ, một đầu có đường kính 2,5cm, một đầu có đường kính 2cm); 01 mảnh gỗ hình bán nguyệt (dài 36cm, rộng 10cm, điểm dày nhất là 04cm, giữa mảnh gỗ có gắn 01 đoạn gỗ dạng hình hộp có kích thước 0,5x0,5x3,5cm) là công cụ dùng vào việc phạm tội, nên căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, cần tịch thu tiêu hủy.

[11] Đối với NLC4 có hành vi dùng tay nắm 01 nhát vào đầu ông NLC1; L, M và BH có hành vi ném cành củi trúng vào đầu bà NLC2, nhưng do sự việc này đã chấm dứt từ trước khi xảy ra việc PVC đánh BH. Trong khi đó, ông NLC5 và bà NLC2 từ chối giám định thương tích nên Cơ quan điều tra Công an quận Hồng Bàng đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với NLC4. L hiện vắng mặt tại địa

phương, M chưa xác định được lai lịch, BH chỉ thừa nhận nhặt cành củi ném gọn vào đồng củi nên Cơ quan điều tra Công an quận Hồng Bàng tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau là phù hợp quy định pháp luật.

[12] Đối với NLC5, NLC6 được PVC nhờ đi cùng về nhà nhưng không tham gia đánh anh BH, nên không có căn cứ xem xét trách nhiệm hình sự của NLC5 và NLC6 trong việc PVC gây thương tích cho BH là phù hợp quy định pháp luật.

[13] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo PVC 04 (bốn) năm tù về tội Cố ý gây thương tích; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam 10/9/2019.

Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, tịch thu tiêu huỷ 01 đoạn tre (dài 74 cm, hình trụ, một đầu có đường kính 2,5cm, một đầu có đường kính 2cm); 01 mảnh gỗ hình bán nguyệt (dài 36cm, rộng 10cm, điểm dày nhất là 04cm, giữa mảnh gỗ có gắn 01 đoạn gỗ dạng hình hộp có kích thước 0,5x0,5x3,5cm).

(Đặc điểm vật chứng, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/01/2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hồng Bàng và Chi cục Thi hành án dân sự quận Hồng Bàng).

Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- Công an TP. Hải Phòng (PV27);
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận Hồng Bàng;
- Công an quận Hồng Bàng;
- Chi cục THADS quận Hồng Bàng;
- Trại tạm giam Công an TP. Hải Phòng;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu: HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đinh Hữu Hường